

KINH 1265.¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Trúc, khu Ca-lan-đà, thành Vương xá. Bấy giờ, có Tôn giả Bạt-ca-lê² ở tại tinh xá Kim-sư³ trong thành Vương xá, bị khốn khổ vì tật bệnh, được Tôn giả Phú-lân-ni chăm sóc cung dưỡng. Lúc đó Bạt-ca-lê nói với Phú-lân-ni:

“Thầy đến chỗ Thế Tôn, vì tôi cúi đầu lễ chân Thế Tôn, thưa hỏi Thế Tôn có ít bệnh, ít não, đi ở có nhẹ nhàng, thuận lợi, trú an lạc không? Và bạch với Ngài: ‘Con là Bạt-ca-lê ở tinh xá Kim-sư, bị khốn khổ vì tật bệnh, đang nằm liệt giường, muốn gặp Thế Tôn. Nhưng bị khốn khổ vì tật bệnh, khí lực sút kém, không tự đến được. Cúi xin Thế Tôn vì lòng thương xót mà đến tinh xá Kim-sư này.’”

Bấy giờ, Phú-lân-ni nhận lời Bạt-ca-lê, đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lễ sát chân, đứng lui qua một bên, bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, Tôn giả Bạt-ca-lê cúi đầu đánh lễ chân Thế Tôn, thưa hỏi Thế Tôn có ít bệnh, ít não, đi ở có nhẹ nhàng, thuận lợi, trú an lạc không?”

Thế Tôn đáp:

“Nay được an lạc.”

Tôn giả Phú-lân-ni lại thưa:

“Bạch Thế Tôn, Tôn giả Bạt-ca-lê ở tinh xá Kim-sư đau nặng nằm liệt giường, muốn gặp Thế Tôn. Nhưng sức yếu không thể tự đi đến chỗ Thế Tôn được. Lành thay, xin Thế Tôn thương xót, thỉnh Ngài đến tinh xá Kim-sư.”

Bấy giờ, Thế Tôn im lặng nhận lời. Tôn giả Phú-lân-ni biết Thế Tôn đã nhận lời, liền đánh lễ lui ra. Vào buổi chiều, sau khi từ thiền tỉnh giấc, Thế Tôn đến tinh xá Kim-sư, vào phòng Tôn giả Bạt-ca-lê.

1. Ấn Thuận, “Tụng 7; 50. Tương ưng bệnh”; hai mươi kinh; Đại Chánh, quyển 47 (phần sau) kinh 1265-1266; quyển 37 (phần đầu), kinh 1023-1038. Kinh 1265, tương đương Pāli, S. 22. 87. Vakkali.

2. Bạt-ca-lê 跋迦梨. Pāli: Vakkali.

3. Kim-sư tinh xá 金師精舍. Pāli: kimbhakāranivesane, trong nhà của người thợ gốm.

Tôn giả Bạt-ca-lê từ xa trông thấy Phật liền muốn gượng dậy.

Phật bảo Bạt-ca-lê:

“Hãy thôi, chớ ngồi dậy.”

Thế Tôn liền ngồi xuống giường khác, bảo Bạt-ca-lê:

“Tâm ông có chịu nổi cái khổ của bệnh này không? Bệnh nơi thân ông tăng hay giảm?”

Bạt-ca-lê bạch Phật:

*Nói đầy đủ như kinh Tỳ-kheo Xoa-ma ở trước.*⁴

“Bạch Thế Tôn, thân con đau khổ quá chịu không nổi, muốn tìm dao tự sát, không thích sống khổ.”

Phật bảo Bạt-ca-lê:⁵

“Nay Ta hỏi ông, tùy ý mà trả lời Ta. Thế nào, Bạt-ca-lê, sắc là thường chẳng, hay là phi thường chẳng?”

Bạt-ca-lê đáp:

“Bạch Thế Tôn, vô thường.”

Lại hỏi:

“Vô thường là khổ chẳng?”

Đáp:

“Bạch Thế Tôn, là khổ.”

Lại hỏi:

“Này Bạt-ca-lê, nếu vô thường, khổ, là pháp biến dịch, ở trong đó há có đáng tham, đáng ham muốn chẳng?”

Bạt-ca-lê bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, không đáng.”

Đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng nói như vậy.

Phật bảo Bạt-ca-lê:

“Nếu đối với thân kia không có gì đáng tham, đáng ham muốn, thì mạng chung tốt lành, đời sau cũng tốt lành.”

4. Xem các kinh 103, 540, 544, 1030, 1031... Để Bản: Hựu-ma 又摩, sửa lại là Xoa-ma 叉摩. Chỗ khác cũng nói là Sai-ma 𑖦𑖩𑖫𑖪.

5. Trước đoạn tiếp theo của bản Hán, Pāli: *alam, vakkali, kim te iminā pūtikāyena diṭṭhena? Yo kho, vakkali, dhammaṃ passati, so maṃ passati; yo maṃ pasati so dhammaṃ pasati*, “Thôi đủ rồi, Vakkali, người hà có nhìn thân thể hôi thối này? Vakkali, ai thấy pháp, người ấy thấy Ta. Ai thấy Ta, người ấy thấy pháp.”

Bấy giờ Thế Tôn vì Bạt-ca-lê nói pháp bằng nhiều cách. Sau khi khai thị, chỉ giáo, soi sáng, làm cho hoan hỷ xong, Ngài từ chỗ ngồi đứng dậy ra về.

Ngày đêm hôm ấy, Tôn giả Bạt-ca-lê tư duy về giải thoát, muốn cầm dao tự sát, không thích sống lâu nữa. Khi ấy vào cuối đêm, có hai vị trời thân hình rất đoan chánh, đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lễ sát chân, đứng lui qua một bên, bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, Tôn giả Bạt-ca-lê bị khốn khổ vì bệnh hoạn, tư duy về giải thoát, muốn cầm dao tự sát, không thích sống lâu.”

Vị trời thứ hai thưa:

“Tôn giả Bạt-ca-lê kia đã được giải thoát bằng sự giải thoát khéo léo.”⁶

Thưa những lời này xong cả hai cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

Bấy giờ, vào lúc đêm đã qua, trời sáng, Thế Tôn trải tòa ngồi kiết già trước đại chúng bảo các Tỳ-kheo:

“Đêm qua có hai Thiên tử hình thể đoan chánh, đến chỗ Ta, cúi đầu đánh lễ, rồi đứng qua một bên thưa: ‘Tôn giả Bạt-ca-lê ở tinh xá Kim-sư bị khốn khổ vì tật bệnh, nên tư duy về giải thoát, muốn cầm dao tự sát, không thích sống lâu.’ Vị trời thứ hai thưa: ‘Tôn giả Bạt-ca-lê kia đã được giải thoát bằng sự giải thoát khéo léo.’ Thưa những lời này xong, cúi đầu làm lễ rồi biến mất.”

Bấy giờ Thế Tôn bảo một Tỳ-kheo:

“Ông hãy đến chỗ Tỳ-kheo Bạt-ca-lê nói với Bạt-ca-lê rằng đêm qua có hai vị trời đến chỗ Ta cúi đầu đánh lễ, đứng lui qua một bên thưa với Ta rằng: ‘Tôn giả Bạt-ca-lê bị khốn khổ vì bệnh tật, nên tư duy đến sự giải thoát, muốn cầm dao tự sát, không thích sống lâu nữa.’ Vị trời thứ hai thưa: ‘Tôn giả Bạt-ca-lê kia đã được giải thoát bằng sự giải thoát khéo léo.’ Thưa những lời này xong liền biến mất. Đó là những lời của chư Thiên. Như Lai cũng nói lại với ông là, ông đối với thân này chớ khởi ham muốn thì mạng chung tốt lành, đời sau cũng sẽ tốt lành.”

⁶ Pāli: so hi nūna, bhante, suvimutto vimuccissati, “vị ấy sẽ giải thoát với thiện giải thoát.”

Bấy giờ, Tỳ-kheo kia vâng lời Thế Tôn, rồi đến phòng Bạt-ca-lê, tinh xá Kim-sư. Lúc ấy Bạt-ca-lê nói với người nuôi bệnh rằng:

“Các vị hãy mang giường dây tới và khiêng giùm thân tôi ra đặt ngoài cổng tinh xá⁷. Tôi muốn cầm dao tự sát, không thích sống lâu.”

Lúc đó có nhiều Tỳ-kheo ra khỏi phòng, đang đi kinh hành nơi đất trống. Tỳ-kheo được Phật sai đến chỗ các Tỳ-kheo, hỏi các Tỳ-kheo rằng:

“Thưa chư Tôn giả, Tỳ-kheo Bạt-ca-lê ở chỗ nào?”

Các Tỳ-kheo đáp:

“Tỳ-kheo Bạt-ca-lê bảo thị giả khiêng giường dây ra ngoài tinh xá, muốn cầm dao tự sát, không thích sống lâu.”

Vị Tỳ-kheo được Phật sai, liền đến chỗ Bạt-ca-lê. Tỳ-kheo Bạt-ca-lê từ xa trông thấy Tỳ-kheo được sai đến, nói với những người nuôi bệnh:

“Hạ giường dây xuống đất. Tỳ-kheo đang vội đến kia, hình như được Thế Tôn sai đến.”

Thị giả liền hạ giường dây đặt xuống đất. Lúc ấy, Tỳ-kheo được sai kia nói với Bạt-ca-lê:

“Thế Tôn có lời dạy và các vị Thiên tử cũng có lời nói.”

Bấy giờ, Bạt-ca-lê nói với những người nuôi bệnh:

“Đỡ tôi xuống đất. Không nên ở trên giường mà nhận lãnh lời dạy Thế Tôn và những lời nói của chư Thiên.”

Lúc đó, thị giả liền đỡ Bạt-ca-lê xuống đất. Khi ấy, Bạt-ca-lê nói:

“Thầy có thể tuyên thị lời dạy của Thế Tôn và chư Thiên”.

Tỳ-kheo sứ giả nói:

“Bạt-ca-lê, Đại Sư bảo thầy: ‘Đêm qua có hai vị Thiên tử đến nói với Ta là Tỳ-kheo Bạt-ca-lê bị khốn khổ vì bệnh tật nên tư duy đến giải thoát, muốn cầm dao tự sát, không muốn sống lâu.’ Vị trời thứ hai thì thưa: ‘Tỳ-kheo Bạt-ca-lê đã được giải thoát bằng thiện giải thoát.’ Nói những lời này xong liền biến mất. Thế Tôn lại ký thuyết cho Thầy: mạng chung được tốt lành, đời sau cũng tốt lành.”

⁷. Pāli: isigilipassam kāḷasiḷā, lên núi Tiên nhân, trong hang Hắc thạch.

Bạt-ca-lê thưa:

“Tôn giả, Đại Sư khéo biết rõ điều cần biết, khéo thấy rõ điều cần thấy, hai vị Thiên kia cũng khéo biết rõ điều cần biết, khéo thấy rõ điều cần thấy. Nhưng hôm nay, tôi đối với sắc thân này là vô thường, quyết định không còn nghi ngờ. Vô thường là khổ, quyết định không còn nghi ngờ. Vô thường, khổ là pháp biến dịch, đối với chúng không gì đáng tham, không có gì đáng muốn, đã quyết định không còn nghi ngờ. Đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy. Nhưng hôm nay tôi bệnh tật đau đớn vẫn bám theo thân. Tôi dùng dao tự sát, không thích sống lâu.”

Nói rồi liền cầm dao tự sát. Bấy giờ vị Tỳ-kheo sử giả cung dưỡng thi thể Bạt-ca-lê xong trở về chỗ Phật, cúi đầu lễ sát chân, ngồi lui qua một bên, bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, con đã đem lời dạy của Thế Tôn nói lại cho Tôn giả Bạt-ca-lê, Tôn giả nói rằng: ‘Đại Sư đã khéo biết rõ điều cần biết, khéo thấy rõ điều cần thấy. Hai vị Thiên tử kia cũng khéo biết rõ điều cần biết, khéo thấy rõ điều cần thấy.’ ... *nói đầy đủ cho đến cầm dao tự sát.*”

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo cùng đi đến tinh xá Kim-sư, chỗ thi thể của Bạt-ca-lê. thấy thi thể Bạt-ca-lê có sắc viễn ly. Thấy rồi liền bảo các Tỳ-kheo:

“Các ông có thấy thi thể Bạt-ca-lê trên đất có sắc viễn ly không?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, có thấy.”

Phật lại bảo các Tỳ-kheo:

“Có thấy quanh thi thể Bạt-ca-lê có bóng bao quanh bốn phía, vây lấy thân thể không?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, đã thấy.”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Đó là tượng của Ác ma đi quanh để tìm thần thức của thiện nam Bạt-ca-lê sẽ sanh về chỗ nào?”

Phật lại bảo các Tỳ-kheo:

“Thiện nam tử Bạt-ca-lê, với thần thức không sở trú mà cầm dao tự sát.”⁸

Bấy giờ, Thế Tôn vì Bạt-ca-lê nói lời thọ ký đệ nhất.

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

8. Pāli: appatiṭṭhitena ca, bhikkhave, viññāṇena vakkali kulaputto parinibbuto ti, “Thiện gia nam tử Vakkali đã nhập Niết-bàn với thức vô trụ.”